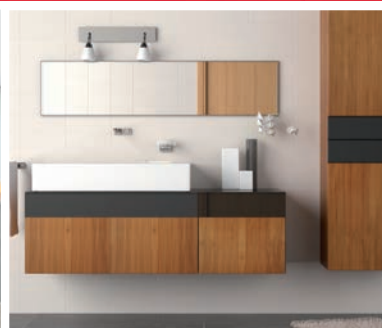
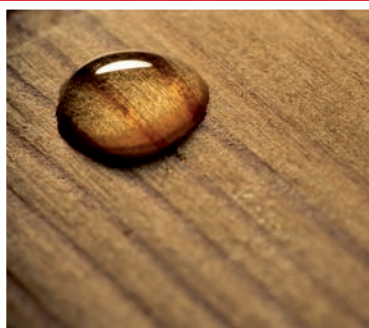
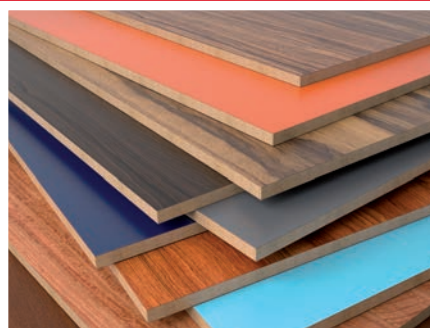




Jowatherm-Reaktant® Cán phẳng



**Keo nóng chảy Polyurethane (PUR HM)
cho cán phẳng**

**Danh mục keo hiện đại với các giải pháp
đáp ứng yêu cầu cho mọi quy trình**

Khả năng kháng nhiệt và kháng ẩm cao nhất

Phù hợp dán các bề mặt có độ bóng cao

Keo PUR nóng chảy cho cán phẳng

Trong nhiều năm, ứng dụng cán phẳng là thị trường phát triển trong ngành công nghiệp gỗ và nội thất với các yêu cầu tăng lên không ngừng về các quy trình sản xuất cũng như sử dụng keo.

Trong sản xuất nội thất hiện đại, các tấm ván nguồn gốc từ gỗ được dán bề mặt với các loại vật liệu rất đa dạng. Các loại vật liệu được sử dụng phổ biến như tấm nhựa trang trí, veneers cũng như tấm nhựa dẻo nhiệt, laminates (CPL, HPL). Các tấm thành phẩm với rất nhiều ứng dụng: từ nội thất phòng bếp và gia dụng tới công nghiệp sản xuất cửa hay ván sàn, cũng như cho các khu vực trưng bày và cửa hàng. Các tấm ván và mẫu được dán mặt trang trí hiện nay đang là xu hướng đi đầu.

Keo Polyurethane nóng chảy xuất hiện trên thị trường trong nhiều năm qua là sự lựa chọn cho các ứng dụng đòi hỏi chất lượng bám dính cao nhất.

Với những hạng mục đòi hỏi độ bền và độ bám dính cao nhất như tủ bếp hay tủ phòng tắm, có thể đạt được với khả năng kháng ẩm của keo polyurethane nóng chảy. Đặc biệt với các dòng film nhựa dẻo nhiệt hiện đại, keo PUR nóng chảy là lựa chọn duy nhất.

Dòng keo này cho thấy sự thuyết phục cao bởi nhiệt độ vận hành thấp, lực bám dính tốt với các vật liệu khó, và độ bền vượt trội trong dài hạn.

Trong cán phẳng, một nhân tố có tính quyết định đến chất lượng là bề mặt đẹp và phẳng. Việc phòng rộp bề mặt được phòng tránh khi sử dụng keo nhiệt (hàm lượng rắn 100%). Yếu tố quan trọng nhất để tạo nên cảm quan đẹp mắt và bề mặt phẳng là một đường kết dính vừa mỏng nhưng lại bền và cứng. Chất lượng bề mặt cao nhất và lượng chất hữu cơ bay hơi thấp là những tính chất tạo nên chất lượng vượt trội của các dòng keo này.

Danh mục sản phẩm đầy đủ các dòng keo PUR nóng chảy của Jowat cho cán phẳng cung cấp giải pháp tối ưu cho mọi yêu cầu từ các khách hàng của chúng tôi.

Thông tin: Keo PUR nóng chảy

Keo nóng chảy phản ứng polyurethane một thành phần (PUR HM) được đặc trưng bởi liên kết hóa học chéo với hơi ẩm sau quá trình đông kết vật lý qua các bước làm nguội và đóng rắn. Trong quá trình tạo liên kết chéo, một lượng nhỏ khí CO₂ được hình thành, phần lớn thoát ra ngoài qua lớp màng. Tại nhiệt độ phòng, lượng nhỏ khí CO₂ nhìn chung không thể thấy bằng mắt thường. Phản ứng hóa học diễn ra được khởi đầu bởi độ ẩm và hơi nước trong vật. Do đó, keo PUR nóng chảy cần được bảo vệ khỏi hơi ẩm trong quá trình sản xuất và lưu trữ để tránh các phản ứng trước khi sử dụng. Sau khi liên kết hóa học chéo được hoàn thiện, keo PUR nóng chảy không thể bị mềm hóa nữa và cung cấp khả năng kháng nước, dung môi, chất tẩy rửa cao nhất.



Thông tin kỹ thuật

Ứng dụng

Dùng để dán các vật liệu gốc gỗ, nhựa và kim loại với mặt nhựa dẻo nhiệt (ví dụ PVC, PMMA, ABS, PET). Laminate (ví dụ CPL, HPL), giấy trang trí phủ nhựa hay veneer.

Hướng dẫn sử dụng

Keo polyurethane nóng chảy cho bọc khuôn được sử dụng với con lăn hoặc đầu phun theo rãnh. Tất cả các chi tiết của bộ phận gia nhiệt và trải keo có tiếp xúc với keo cần được phủ lớp chống dính để tránh các xúc tác phản ứng do tiếp xúc với kim loại. Lớp chống dính cũng giúp cho quy trình vệ sinh được dễ dàng hơn.

Bộ phận gia nhiệt và trải keo cần được trang bị thiết bị kiểm soát nhiệt độ chính xác để tránh việc quá nhiệt và các phản ứng thứ cấp xảy ra. Việc gia nhiệt keo quá nhiệt độ làm việc được khuyến cáo thường dẫn đến sự tăng độ nhớt của keo nóng chảy do các phản ứng tạo liên kết chéo trong nội tại bản thân keo (phản ứng allophanate), phản ứng này không cần hơi ẩm mà chỉ cần nhiệt.

Làm sạch

Xả keo PUR nóng chảy còn lại trong hệ thống gia nhiệt với chất tẩy keo **Jowat® Flushing Agent 930.34** (màu đỏ). Làm sạch bộ phận trải keo (ví dụ con lăn cao su hoặc thép) với **Jowat® 930.23/24** (dạng bột) (làm sạch 2 lần). Các keo đã hóa rắn và tạo liên kết chéo phải được làm sạch với **Jowat® 930.60** hoặc **930.65** (lưu ý thử nghiệm trước khi sử dụng). Để biết thêm thông tin, xin hãy tham khảo “Hướng dẫn sử dụng keo PUR nóng chảy” trong mục “Bảo dưỡng và làm sạch (theo yêu cầu)”.



Tổng quan sản phẩm

ảng dưới đây cung cấp tổng quan về các sản phẩm keo PUR nóng chảy **Jowatherm Reaktant®** đã qua thử nghiệm và chứng nhận cho ứng dụng cán phẳng. Dải sản phẩm bao gồm một số loại keo khác nhau với tính chất

đặc biệt, phù hợp với các yêu cầu vận hành tiêu chuẩn trong các ứng dụng cán phẳng. Sự khác nhau giữa các sản phẩm chủ yếu do yêu cầu điều kiện sản xuất cụ thể và vật liệu cán. Xin liên hệ trực tiếp vớ Đại diện Kinh doanh của chúng tôi để được tư vấn cụ thể hơn và lựa chọn dòng keo phù hợp

		Trong suốt	Phổ cập	Bám dính Tốt nhất	Bề mặt Bóng	Laminates	Giảm Monome
		Jowatherm-Reaktant® 603.80	Jowatherm-Reaktant® 609.30	Jowatherm-Reaktant® 609.36	Jowatherm-Reaktant® 609.40	Jowatherm-Reaktant® 609.50	Jowatherm-Reaktant® 609.93
Dữ liệu kỹ thuật	Nhiệt độ vận hành [°C]	110 - 130	110 - 130	110 - 130	110 - 130	120 - 140	110 - 130
	Độ nhớt tại 120 °C [mPas]	Khoảng 11,000	Khoảng 14,000	Khoảng 15.000	Khoảng 8.000	Khoảng 24.000	Khoảng 14.000
	Thời gian mở (film) at 120 °C [min]	0.5	3 - 4	4 - 5	3 - 4	a. 2	3 - 4
	Tỷ khối [g/cm³]	Khoảng 1.1 (unfilled)	Khoảng 1.1 (unfilled)	Khoảng 1.1 (unfilled)	Khoảng 1.1 (unfilled)	Khoảng 1.1 (unfilled)	Khoảng 1.1 (unfilled)
Vật liệu mang	Gỗ, các vật liệu gốc gỗ (MDF, ván dăm, gỗ ép, ...)	●	●	●	●	●	●
	Nhựa (PVC, ABS, ...)	○	●	●	●	●	●
	Kim loại (Nhôm./Crom., thép, ...)		○	●			○
	Xốp (PU, PS, ...)	○	●	●	●	●	●
Vật liệu dán	Giấy trang trí phủ nhựa	○	●	●	●	●	●
	Tấm nhựa dẻo nhiệt (PP (đã xử lý), PVC, PET, PMMA, ...)	○	●	●	○	○	●
	Màng bóng (PVC, ABS, PET ...)	○	○		●		○
	Màng bóng trong suốt (PET)	●					
	Laminates (CPL, HPL, ...)		●	●	○	●	●
	Màng kim loại (nhôm, thép, ...)		○	●		○	○
	Veneer (có bông mặt sau), veneer thô		○	○	○	○	○

Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm thực tế và kết quả kiểm nghiệm trong phòng thí nghiệm của chúng tôi và hoàn toàn không tạo thành bất kỳ tính chất đảm bảo nào. Sẽ không có ràng buộc nào đến từ các gợi ý này cũng như từ các chỉ dẫn từ dịch vụ tư vấn kỹ thuật của chúng tôi. Chúng tôi đề xuất việc thử mẫu tại từng khách hàng. Xin hãy hỏi bản tiêu chuẩn kỹ thuật cụ thể trước khi vận hành và tuân thủ theo các chỉ dẫn trong đó.

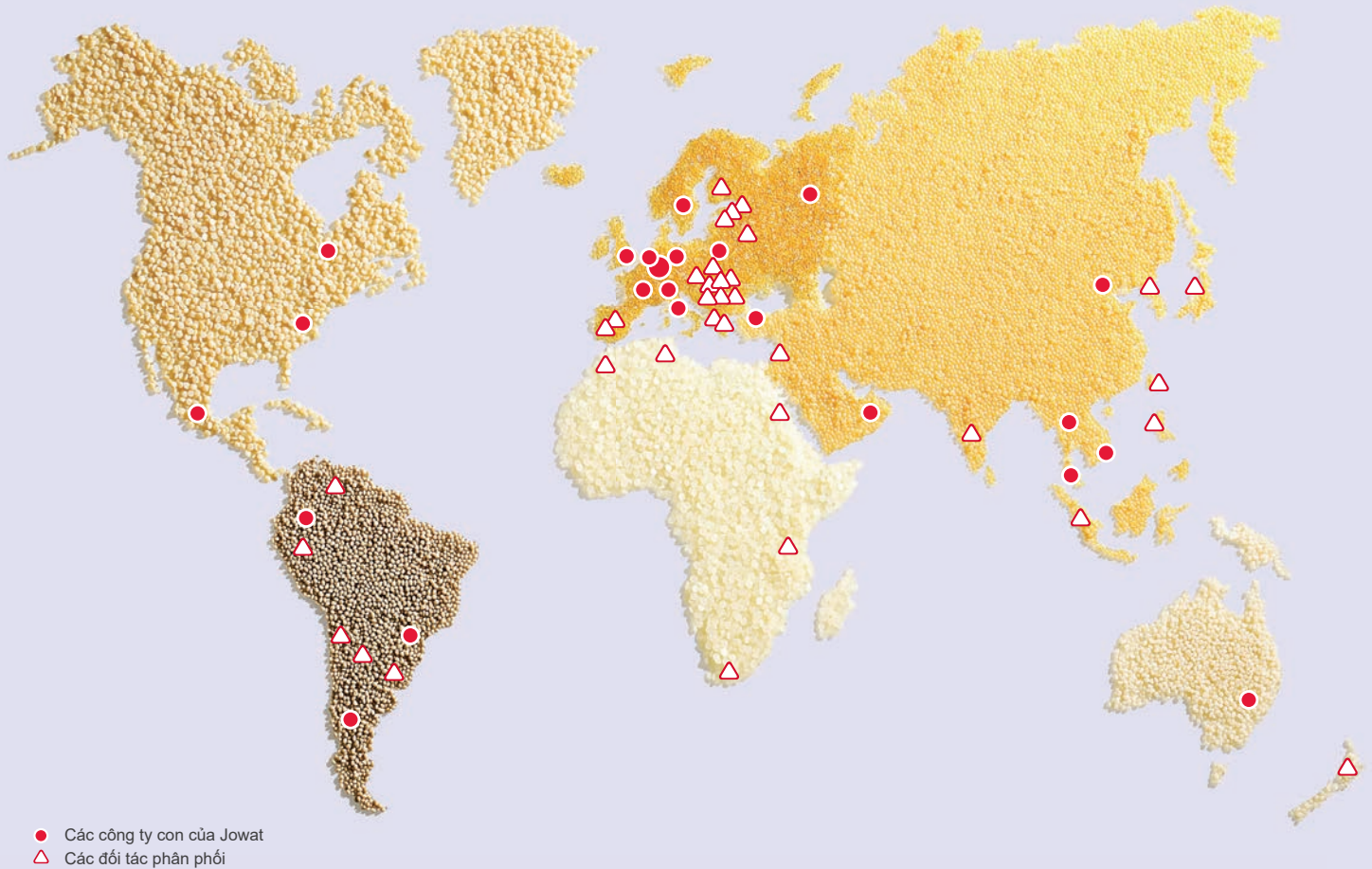
○

Tiện lợi về mặt kỹ thuật

●

Tối ưu về mặt kỹ thuật

Jowat | Chúng tôi nói là làm Jowat | Our Word is Our Bond



Thông tin trong tờ rơi này dựa trên kết quả kiểm tra tại phòng thí nghiệm của chúng tôi cũng như dựa trên kinh nghiệm trên thị trường, không đồng nghĩa với việc đảm bảo các tính chất trên. Do tính đa dạng của các ứng dụng, vật liệu và phương pháp gia công mà chúng tôi không kiểm soát được, không có sự ràng buộc từ các thông số hoặc thông tin được cung cấp bởi dịch vụ tư vấn miễn phí của chúng tôi. Trước khi gia công, hãy đề nghị bản tiêu chuẩn kỹ thuật và kiểm tra các thông tin trong đó. Việc thử nghiệm tại khách hàng theo điều kiện làm việc hàng ngày, kiểm tra tính ổn định trong điều kiện gia công thông thường và kiểm nghiệm với các yêu cầu đưa ra là vô cùng cần thiết. Để có thêm thông số chi tiết cũng như các thông tin cụ thể hơn, vui lòng tham khảo tiêu chuẩn kỹ thuật mới nhất.

www.jowat.com

Jowat
Chất kết dính

Australia Brasil Canada Chile 中国 Colombia Deutschland France Italia Malaysia Mexico Nederland Polska Россия
Sverige Suisse ประเทศไทย Türkiye United Kingdom United States of America دوحتملا تيبرعل تارامالا Việt Nam